

Số: 304/BC-BDD

Tháp Mười, ngày 25 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

Thực hiện Nghị quyết số 7692/NQ-BDD ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện về Phiên họp Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện quý III năm 2023, Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện (*Ban đại diện huyện*) đã tập trung triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ và chỉ tiêu theo Nghị quyết đã đề ra; đảm bảo hoạt động tín dụng chính sách an toàn và đạt kết quả toàn diện về các mặt hoạt động.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

1. Công tác triển khai

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 401/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 466-CV/HU ngày 13/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII; tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tăng cường nguồn lực ngân sách địa phương hỗ trợ để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2022 - 2025.

- Trong năm 2023, Ban đại diện huyện đã đề xuất Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 về việc phê chuẩn dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023 và phương án phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2023 để ủy thác sang Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH) huyện cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn huyện năm 2023, với số tiền là 2.000 triệu đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chủ trương tín dụng chính sách mới kịp thời, đúng quy định. Tập trung đẩy mạnh triển khai các chương trình cho vay theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình.

- Trong năm, Ban đại diện huyện đã kịp thời cụ thể hoá các văn bản chỉ đạo và hướng dẫn của cấp trên, đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai thực hiện tốt các hoạt động tín dụng chính sách trên địa bàn huyện¹.

- Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch tín dụng năm 2023 của Ban Đại diện tỉnh giao², Ban Đại diện huyện đã phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng kịp thời, linh hoạt giữa các xã, thị trấn. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Giao dịch NHCSXH huyện thực hiện tốt hạn mức quỹ an toàn chi trả, không để tồn đọng vốn.

2. Kết quả tổ chức thực hiện các chương trình tín dụng chính sách

2.1. Triển khai thực hiện kế hoạch tín dụng

a) Kết quả hoạt động về nguồn vốn

Đến ngày 31/12/2023, tổng nguồn vốn của Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đạt 473.811 triệu đồng, tăng 76.509 triệu đồng (+19,26%) so với cuối năm 2022. Cơ cấu nguồn vốn như sau:

- Vốn điều hòa từ Trung ương: 398.566 triệu đồng, chiếm 81,48% tổng nguồn vốn, tăng 72.318 triệu đồng (+19,89%).

+ Vốn huy động của các tổ chức, cá nhân: 61.887 triệu đồng, chiếm 13,06% tổng nguồn vốn, tăng 1.727 triệu đồng, trong đó nhận tiền gửi tự nguyện của thành viên Tổ tiết kiệm và vay vốn (TK&VV) đạt 28.704 triệu đồng, tăng 4.239 triệu đồng (+17,33%) chiếm 6,06% tổng nguồn vốn.

¹ Công văn số 1870/UBND-VX ngày 16/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thực hiện công tác truyền thông hoạt động tín dụng chính sách xã hội năm 2023; Công văn số 2906/UBND-VX ngày 24/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc rà soát nhu cầu vốn vay và triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng; Công văn số 3019/BĐD ngày 26/4/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc triển khai dịch vụ Mobile Banking đến khách hàng; Kế hoạch số 3633/KH-BĐD ngày 24/5/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc phát động phong trào thi đua nâng cao chất lượng tín dụng chính sách và huy động vốn năm 2023; Công văn số 4287/UBND-VX ngày 16/6/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc rà soát thông tin hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú và đôn đốc thu hồi nợ, xử lý nợ xấu; Công văn số 4836/UBND-VX ngày 11/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển NHCSXH đến năm 2030; Công văn số 5938/UBND-VX ngày 28/8/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc rà soát, phân tích, đánh giá thực trạng nợ Chương trình nhà ở vùng ngập lũ Đồng bằng sông Cửu Long; Kế hoạch số 6987/KH-BĐD ngày 06/10/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc triển khai thực hiện Quyết định số 05/QĐ-TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030; Công văn số 7052/BĐD ngày 10/10/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc triển khai rà soát, xử lý nợ của khách hàng vay vốn đi khỏi nơi cư trú; Công văn số 7369/BĐD ngày 26/10/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc cho vay đối với người chấp hành xong án phạt tù; Công văn số 7661/UBND-VX ngày 06/11/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tiếp tục quan tâm hoạt động tín dụng chính sách xã hội; Công văn số 8233/BĐD ngày 24/11/2023 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện về việc triển khai giải ngân các chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP; Công văn số 8783/UBND-VX ngày 12/12/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai công tác phối hợp rà soát, xác minh làm sạch thông tin công dân là đối tượng vay vốn tại NHCSXH.

² Quyết định số 381/QĐ-BĐD ngày 26/4/2022; Quyết định số 460/QĐ-NHCS ngày 19/5/2023; Quyết định số 675/QĐ-NHCS ngày 01/8/2023; Quyết định số 755/QĐ-NHCS ngày 21/8/2023; Quyết định số 844/QĐ-NHCS ngày 26/9/2023; Quyết định số 940/QĐ-NHCS ngày 20/10/2023; Quyết định số 1068/QĐ-NHCS ngày 06/12/2023; Quyết định số 1097/QĐ-NHCS ngày 11/12/2023; Quyết định số 1142/QĐ-NHCS ngày 20/12/2023; Quyết định số 1185/QĐ-NHCS ngày 28/12/2023.

- Vốn nhận ủy thác đầu tư của ngân sách địa phương: 13.358 triệu đồng, chiếm 2,82% tổng nguồn vốn, tăng 2.464 triệu đồng (+22,62%), vượt 164% kế hoạch giao.

b) Kết quả thực hiện kế hoạch tăng trưởng dư nợ tín dụng

- Đến ngày 31/12/2023, doanh số cho vay đạt 148.706 triệu đồng, tăng 5.877 triệu đồng so với năm 2022, với 3.875 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách được vay vốn. Doanh số cho vay tập trung chủ yếu vào các chương trình: Cho vay giải quyết việc làm 43.029 triệu đồng, cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 39.489 triệu đồng, cho vay học sinh, sinh viên 34.434 triệu đồng, cho vay xuất khẩu lao động 13.974 triệu đồng, cho vay hộ mới thoát nghèo 6.010 triệu đồng.

- Doanh số thu nợ đạt 73.064 triệu đồng, giảm 11.603 triệu đồng so với năm 2022 chiếm 49,13% doanh số cho vay. Các chương trình tín dụng có doanh số thu nợ lớn: Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường 19.996 triệu đồng, cho vay học sinh, sinh viên 10.765 triệu đồng, cho vay hộ mới thoát nghèo 14.778 triệu đồng, cho vay giải quyết việc làm 9.347 triệu đồng, cho vay đối tượng chính sách đi lao động có thời hạn ở nước ngoài 10.666 triệu đồng,...

- Đến ngày 31/12/2023, tổng dư nợ cho vay các chương trình tín dụng chính sách đạt 458.729 triệu đồng, tăng 75.470 triệu đồng (+ 19,7%) so với thực hiện cuối năm 2022 với 13.007 khách hàng còn dư nợ, trong đó:

+ Dư nợ các chương trình tín dụng theo kế hoạch của Trung ương giao là 411.487 triệu đồng, tăng 68.891 triệu đồng (+20,11%), đạt 99,99% kế hoạch.

+ Dư nợ các chương trình nhận vốn ủy thác của ngân sách địa phương 47.242 triệu đồng, tăng 6.579 triệu đồng (+16,18%).

+ Tăng trưởng dư nợ tập trung vào 03 chương trình lớn là: Cho vay giải quyết việc làm (+33.755 triệu đồng); cho vay học sinh, sinh viên (+25.509 triệu đồng); cho vay chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn (+19.435 triệu đồng). Riêng dư nợ chương trình cho vay hộ nghèo giảm (-525 triệu đồng), hộ mới thoát nghèo (-8.831 triệu đồng) do công tác thu hồi nợ tốt và số hộ nghèo mới phát sinh ít, nên nhu cầu chưa cao.

- Trong năm đã tập trung triển khai thực hiện các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11-NQ/CP ngày 31/01/2022 với số tiền 43.952 triệu đồng gồm chương trình giải quyết việc làm 37.000 triệu đồng, cho vay Nhà ở xã hội 4.502 triệu đồng, cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn mua thiết bị học trực tuyến 2.410 triệu đồng và cho vay cơ sở giáo dục mầm non 40 triệu đồng.

- Hiện tại Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đang quản lý 14 chương trình tín dụng chính sách, nhưng cơ cấu dư nợ chủ yếu tập trung vào 03 chương trình: Cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn 107.758 triệu đồng (chiếm 23,49%); Cho vay học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 93.219 triệu đồng (chiếm 20,23%); Cho vay hộ mới thoát nghèo 90.098 triệu đồng (chiếm 19,64% tổng dư nợ). Dư nợ 03 chương trình kể trên chiếm 63,36% tổng dư nợ. Dư nợ cho vay đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc các chương trình tín dụng chiếm 6,23% tỷ trọng tổng dư nợ.

c) Hiệu quả đầu tư của các chương trình

- Vốn tín dụng chính sách góp phần hỗ trợ việc làm cho 850 lao động; có 156 lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; giúp 505 lượt học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn vay vốn học tập trong năm; xây dựng mới và cải tạo sửa chữa 2.096 công trình nước sạch và 1.934 công trình vệ sinh xây dựng ở nông thôn; thuê (mua) đất 156 hộ; hỗ trợ xây dựng 10 căn nhà theo Nghị định 100; hỗ trợ tín dụng cho 41 hộ nghèo vay vốn làm ăn với số tiền 1.728 triệu đồng; hỗ trợ cho 105 hộ cận nghèo vay vốn với số tiền 5.381 triệu đồng. Góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện xuống còn 1,09% (giảm 0,3% so đầu năm 2023); hộ cận nghèo chiếm 1,67% (giảm 0,45% so với đầu năm 2023). Vốn tín dụng chính sách góp phần đảm bảo an sinh xã hội, tạo việc làm và giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn huyện trong năm 2023.

- Nhằm giúp cho người nghèo và các đối tượng chính sách khác có thói quen tiết kiệm, dành dụm trong chi tiêu và tạo lập nguồn vốn tự có, làm quen có dịch vụ tài chính ngân hàng và góp phần tăng thêm nguồn vốn huy động cho vay tín dụng chính sách trên địa bàn, đến nay đã có 261/261 Tổ TK&VV thực hiện huy động tiết kiệm của 12.990/13.007 người vay là thành viên Tổ TK&VV, chiếm tỷ lệ 99,87% trên tổng số hộ vay vốn.

2.2. Chất lượng hoạt động tín dụng chính sách

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng, trong đó chú trọng việc chấp hành các thủ tục quy trình nghiệp vụ, chất lượng hoạt động điểm giao dịch xã, hoạt động Tổ TK&VV...

- Đến ngày 31/12/2023, tổng nợ quá hạn và nợ khoanh là 5.904 triệu đồng, chiếm 1,29% tổng dư nợ (*toàn tỉnh 0,87%*), tăng 967 triệu đồng so với cuối năm 2022, trong đó:

+ Nợ quá hạn 1.677 triệu đồng, chiếm 0,37% tổng dư nợ (*toàn tỉnh 0,2%*), tăng 625 triệu đồng so với cuối năm 2022.

+ Nợ khoanh 4.227 triệu đồng, chiếm 0,92% tổng dư nợ (*toàn tỉnh 0,67%*), tăng 342 triệu đồng so với cuối năm 2021.

- Công tác xử lý nợ đến hạn: Luôn kịp thời, tỷ lệ thu hồi nợ đến hạn năm 2023 toàn huyện đạt 94,54%, tăng 6,34% so với cuối năm 2022.

- Hoạt động của Điểm giao dịch xã: Thực hiện nghiêm túc, đúng quy trình, quy định và hướng dẫn của Tổng Giám đốc NHCSXH tại Công văn số 4030/NHCS-TDNN. Qua đánh giá chất lượng, hiệu quả hoạt động giao dịch xã trong năm 2023 theo bộ tiêu chí chấm điểm của NHCSXH Trung ương quy định thì Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đạt 97,26 điểm, xếp loại Tốt, tăng so với cuối năm 2022 là 1,07 điểm.

- Đánh giá chất lượng hoạt động tín dụng chính sách tại các xã, thị trấn: Năm 2022 theo các tiêu chí chấm điểm của NHCSXH Trung ương quy định bình quân các xã, thị trấn đạt 96,21 điểm, xếp loại Tốt, giảm 0,82 điểm so với cuối năm 2022, có 13/13 xã xếp loại Tốt.

- Đánh giá chất lượng hoạt động tín dụng chính sách Phòng Giao dịch: Theo tiêu chí chấm điểm do Trung ương quy định thì Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đạt 96,69 điểm, xếp loại Tốt, giảm 0,52 điểm so với cuối năm 2022.

- Chất lượng hoạt động Tổ TK&VV: Về Tổ TK&VV ngày càng được nâng cao, đến ngày 31/12/2023 toàn huyện còn 261 tổ TK&VV, duy trì bằng so với cuối năm 2022 (bình quân 49 tổ viên/tổ). Trong đó, có 219 tổ xếp loại Tốt, chiếm tỷ lệ 83,91% (tăng 12 tổ so với cuối năm 2022); tổ xếp loại khá 38 Tổ (giảm 20 tổ so với cuối năm 2022), chiếm tỷ lệ 14,56%; tổ xếp loại trung bình 4 tổ (giảm 07 tổ so với cuối năm 2023) chiếm 1,53%, không có tổ xếp loại yếu (giảm 01 tổ so với năm 2022). Hiện tại toàn huyện còn 18 tổ TK&VV có nợ quá hạn trên 2%, tăng 04 tổ so với năm 2022.

- Công tác xử lý nợ rủi ro do nguyên nhân khách quan: Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp với các Tổ chức chính trị - xã hội (CTXH) nhận ủy thác và Tổ TK&VV phối hợp đề nghị 02 đợt:

+ Trung ương phê duyệt đợt 1: Khoanh nợ 92 món, tổng số tiền 1.222 triệu đồng (gốc 904 triệu đồng, lãi 318 triệu đồng); xóa nợ 18 món, số tiền 218 triệu đồng (gốc 171 triệu đồng, lãi 47 triệu đồng).

+ Đang đề nghị đợt 2: Khoanh nợ 186 món, tổng số tiền 3.686 triệu đồng (gốc 2.711 triệu đồng, lãi 975 triệu đồng).

2.3. Hoạt động ủy thác thông qua các tổ chức chính trị - xã hội

- Đến ngày 31/12/2023 dư nợ của 04 tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác đạt 439.175 triệu đồng, chiếm 95,73% tổng dư nợ, với 12.708 hộ vay vốn. Cụ thể:

+ Hội Nông dân quản lý 140.147 triệu đồng (chiếm 31,9%/dư nợ nhận ủy thác), trong đó nợ quá hạn 605 triệu đồng (tỷ lệ 0,43%).

+ Hội Liên hiệp Phụ nữ quản lý 109.101 triệu đồng (chiếm 24,8%/du nợ nhận ủy thác), trong đó nợ quá hạn 402 triệu đồng (tỷ lệ 0,37%).

+ Hội Cựu chiến binh quản lý 96.816 triệu đồng (chiếm 22,0%/du nợ nhận ủy thác), trong đó nợ quá hạn 250 triệu đồng (tỷ lệ gần 0,26%).

+ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh quản lý 93.111 triệu đồng (chiếm 21,2%/du nợ nhận ủy thác), trong đó nợ quá hạn 349 triệu đồng (tỷ lệ 0,37%).

- Trong năm 2023, các tổ chức chính trị - xã hội đã tiếp tục tích cực phối hợp với Phòng Giao dịch NHCSXH huyện thực hiện các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách. Qua đó chất lượng tín dụng chính sách, chất lượng việc thực hiện dịch vụ ủy thác và hoạt động tổ ngày càng ổn định, nâng cao.

- Trong công tác kiểm tra, giám sát, các tổ chức Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp huyện đã tiến hành xây dựng kế hoạch kiểm tra Hội đoàn thể cấp xã, Tổ tiết kiệm vay vốn và hộ vay, trong năm cơ bản các Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp huyện đã tiến hành kiểm tra theo đúng kế hoạch: Hội Nông dân huyện kiểm tra, giám sát 26 lượt, 28 tổ TK&VV, 140 khách hàng; Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện kiểm tra 13 xã, 23 tổ TK&VV, 115 khách hàng; Hội Cựu chiến binh huyện kiểm tra 13 xã, 14 tổ TK&VV, 70 khách hàng; Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh kiểm tra 13 xã, thị trấn, 13 Tổ TK&VV, 65 khách hàng; tập trung chú trọng đưa ra các giải pháp thực hiện đối với các địa bàn có nợ quá hạn tăng, chất lượng hoạt động của các Tổ TK&VV chưa tốt; ngoài ra còn phối hợp hỗ trợ Hội đoàn thể cấp xã trong việc xử lý nợ, đôn đốc thu lãi và kiểm tra vốn vay đối với hộ dân.

- Bên cạnh đó, các tổ chức Hội nhân ủy thác và Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đã phối hợp tổ chức 14 lớp tập huấn đào tạo trình độ quản lý, kỹ năng tác nghiệp cho 04 người trong Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp huyện, 52 người Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã, 13 người làm công tác Giảm nghèo - Việc làm cấp xã; 62 Trưởng ban nhân dân khóm, ấp; 522 thành viên Ban Quản lý Tổ Tiết kiệm và vay vốn.

3. Kết quả hoạt động của Ban đại diện huyện

3.1. Kết quả triển khai thực hiện

- Ban đại diện huyện đã tổ chức thực hiện theo đúng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Ban đại diện HĐQT NHCSXH cấp huyện.

- Thực hiện theo đúng Quy chế hoạt động và Nghị quyết của HĐQT, đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân huyện củng cố, kiện toàn thành viên, thống nhất cơ cấu, số lượng và thành phần nhân sự tham gia, hiện tại tổng số thành viên Ban đại diện huyện là 24 người, có 13/13 Chủ tịch UBND cấp xã là

thành viên Ban Đại diện huyện đảm bảo 100% đúng thành phần quy định, từ đó nâng cao vai trò chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và trách nhiệm các thành viên trong lĩnh vực được phân công phụ trách, đồng thời mời bổ sung thành viên là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện để phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

- Ban Đại diện huyện đã tổ chức các phiên họp định kỳ đúng quy định và ban hành Nghị quyết chỉ đạo triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2023, tổ chức họp đủ 04 kỳ. Các thành viên Ban đại diện huyện là Chủ tịch UBND cấp xã đã tích cực tham gia các cuộc họp, số thành viên dự họp đạt trên 98%; phát huy tốt vai trò, trách nhiệm trong quản lý nguồn vốn, triển khai các chương trình tín dụng chính sách, nắm bắt tình hình, kịp thời phản ánh những khó khăn vướng mắc trong thực hiện chính sách tín dụng trên địa bàn, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban đại diện huyện.

3.2. Công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện huyện

- Căn cứ chương trình kiểm tra, giám sát của Ban đại diện HĐQT tỉnh, Ban đại diện huyện đã xây dựng kế hoạch số 1134/KH-BDD ngày 10/3/2022 về việc kiểm tra, giám sát năm 2022, phân công 10/10 thành viên Ban đại diện huyện là Thủ trưởng các ban, ngành huyện thực hiện kiểm tra, giám sát (riêng các thành viên là Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện kiểm tra trực tiếp trên địa bàn xã theo phân công của Trưởng ban đại diện huyện). Đến ngày 31/12/2023, có 10/10 thành viên Ban đại diện huyện là Thủ trưởng các ban, ngành huyện đã kiểm tra, giám sát 13 lượt, 50 lượt Tổ TK&VV, 253 lượt hộ vay; 13 thành viên là Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện kiểm tra, giám sát 52 lượt, 76 Tổ TK&VV, 497 hộ vay vốn.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Tập trung triển khai chủ trương chính sách tín dụng, chính sách trên địa bàn huyện, quán triệt thực hiện Công văn số 466-CV/HU ngày 13/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII, chính sách tín dụng học sinh, sinh viên; công tác thực hiện nhiệm vụ ủy thác của Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã và Tổ TK&VV, tình hình sử dụng vốn của hộ vay và công tác triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách.

- Nhìn chung qua công tác kiểm tra, giám sát: Ban Giảm nghèo, các tổ chức Hội nhận ủy thác cấp xã; Tổ tiết kiệm và vay vốn nắm chắc về tín dụng chính sách trên địa bàn, thực hiện theo đúng quy định. Tuy nhiên, một số Tổ TK&VV trong công tác lưu trữ hồ sơ, sổ sách theo quy định còn thiếu; chưa tích cực trong việc tuyên truyền, cán bộ làm nhiệm vụ ủy thác tín dụng chính sách cấp xã thường xuyên thay đổi nên làm ảnh hưởng đến công tác tín dụng chính

sách. Một số nơi Tổ đơn đốc thu hồi nợ chưa phát huy hết vai trò, nên một số hộ vay còn ỷ lại chưa thực hiện đúng theo cam kết trả nợ, trả lãi, nộp tiết kiệm... Đặc biệt một số nơi chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV có nhiều hạn chế, yếu kém, nhưng Hội đoàn thể nhận ủy thác, Ủy ban nhân dân cấp xã chưa mạnh dạn cũng cố, kiên trì. Bên cạnh đó một số Hội đoàn thể nhận ủy thác thiếu chặt chẽ trong quản lý vốn tín dụng chính sách, dẫn đến chất lượng tín dụng chưa thật sự được nâng cao.

4. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TÁC NGHIỆP

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Ban đại diện HĐQT Tỉnh, Ban đại diện huyện đã nỗ lực phấn đấu tổ chức chỉ đạo, thực hiện tốt, có hiệu quả tín dụng chính sách trên địa bàn. Cụ thể:

4.1. Chỉ đạo, điều hành kế hoạch tín dụng

- Trên cơ sở nhu cầu vốn thực tế của địa phương và kế hoạch phân phối của Ban đại diện HĐQT Tỉnh, Ban đại diện huyện đã chỉ đạo, phân bổ các chỉ tiêu kế hoạch tín dụng linh hoạt giữa các địa bàn xã, thị trấn.

- Chỉ đạo Phòng Giao dịch NHCSXH huyện chấp hành nghiêm chỉnh Quyết định số 86/QĐ-NHCS ngày 10/01/2014 và chấp hành tốt hạn mức quỹ an toàn chi trả, không để tồn đọng vốn, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4.2. Thực hiện kế hoạch tài chính của Phòng Giao dịch NHCSXH huyện

- Đến ngày 31/12/2023, tổng thu đạt 31.911 triệu đồng, tăng 4.030 triệu đồng so với năm 2022. Trong đó, thu lãi cho vay 30.765 triệu đồng, tăng 5.204 triệu đồng so cuối năm 2020. Tổng chi đạt 28.232 triệu đồng, trong đó chủ yếu chi phí dịch vụ ủy thác và hoa hồng Tổ TK&VV là 6.794 triệu đồng, chiếm 24,06% tổng chi phí. Kết quả thực hiện kế hoạch tài chính: Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đã chủ động duy trì và kiểm soát tình hình tài chính, thực hiện thu đúng, đặc biệt là tiết giảm tối đa các khoản chi phí, tích cực thu hồi nợ đến hạn, tạo nguồn vốn vay quay vòng, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Về mua sắm công cụ, dụng cụ: Tiếp tục thực hiện Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi, bổ sung) số 44/2013/QH, với trách nhiệm là cơ quan Nhà nước, Phòng Giao dịch NHCSXH huyện rà soát lại nhu cầu mua sắm tài sản, công cụ lao động; đồng thời, quán triệt những nội dung chính của Luật đến từng cán bộ người lao động thực hiện theo nguyên tắc; chỉ mua sắm những công cụ lao động, dụng cụ thiết yếu phục vụ cho hoạt động thiết thực, vận hành và sử dụng máy móc đúng kỹ thuật, thực hiện nghiêm túc chế độ bảo dưỡng, vệ sinh định kỳ để kéo dài thời gian hữu ích; quản lý chặt chẽ các khoản mua sắm công cụ, dụng cụ... đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4.3. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng, chống tham nhũng, lãng phí

- Thực hiện theo Nghị quyết của Ban đại diện huyện, nhằm tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, qua đó Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đặc biệt quan tâm công tác tự kiểm tra, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm những tồn tại, sai sót xảy ra trong hoạt động; xây dựng kế hoạch và tổ chức tự kiểm tra, kiểm tra chéo các xã, thị trấn trong huyện. Tập trung xây dựng kế hoạch rà soát, khắc phục sau kiểm tra, thực hiện các kiến nghị của Đoàn kiểm tra cấp tỉnh và kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Tự kiểm tra nội bộ về việc chấp hành pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Ban đại diện huyện và các văn bản hướng dẫn của Tổng giám đốc NHCSXH. Tổ chức kiểm tra, đối chiếu tại cơ sở để ngăn chặn kịp thời những hành vi tham ô, chiếm dụng của cán bộ ngân hàng, cán bộ tổ chức hội nhận ủy thác và cán bộ Ban Quản lý tổ TK&VV. Qua đó, góp phần nâng cao chất lượng tín dụng, tài chính của Phòng Giao dịch NHCSXH huyện, trong năm 2023 tự kiểm tra 100% hồ sơ chứng từ phát sinh.

- Qua công tác kiểm tra, giám sát cho thấy về cơ bản Phòng Giao dịch NHCSXH huyện và các tổ chức Hội nhận ủy thác, Tổ TK&VV chấp hành nghiêm túc cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn nghiệp vụ của Ngành và chỉ đạo, điều hành của Ban đại diện huyện, Ngân hàng cấp trên.

- Đoàn kiểm tra kiểm toán nội bộ Tỉnh cũng đánh giá Phòng Giao dịch NHCSXH huyện cơ bản thực hiện đúng chế độ quy định về quản lý tài chính, các quy định về chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách. Tuy nhiên trong quá trình hoạt động vẫn còn một số tồn tại, chủ yếu liên quan đến sai sót trong kỹ thuật nghiệp vụ, không có hiện tượng cán bộ cố tình làm trái gây thất thoát tài sản, tiền vốn của Nhà nước hay hành vi tham nhũng, lãng phí bị xử lý. Ngoài ra, Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đã thực hiện tự rà soát, khắc phục triệt để các tồn tại, sai sót tương tự theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và kiểm tra kiểm toán nội bộ của Tỉnh.

4.4. Thực hiện công tác tổ chức, xây dựng mạng lưới và đào tạo cán bộ: Công tác cán bộ được duy trì nền nếp, cơ bản đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ. Việc phân loại, đánh giá cán bộ định kỳ, chi trả tiền lương và các chế độ khác cho người lao động được triển khai kịp thời, nghiêm túc đúng quy định. Phòng Giao dịch NHCSXH huyện luôn quan tâm, thực hiện tốt công tác đào tạo, đánh giá, phân loại cán bộ. Mạng lưới hoạt động duy trì ổn định với 13 điểm giao dịch trên 13 xã, thị trấn.

4.5. Công tác truyền thông: Trong năm, Phòng Giao dịch NHCSXH huyện tích cực phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh huyện thực hiện tốt công tác truyền thông, kịp thời thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách tín dụng mới đến người dân, các mô hình, cách làm hay, gương người tốt, việc tốt. Kết quả, trong năm có 44 tin, bài và 03 phóng sự đăng

trên trang thông tin điện tử của Huyện, Fanpage NHCSXH tỉnh, trang Websize NHCSXH trung ương.

II. HẠN CHẾ

1. Công tác kiểm tra, giám sát của các cấp hội nhận ủy thác đôi lúc còn chậm, công tác sắp xếp lưu trữ hồ sơ còn nhiều thiếu sót, chưa khoa học.

2. Năm 2023, nợ xấu tăng 967 triệu đồng, trong đó: Nợ quá hạn tăng 625 triệu đồng, nợ khoanh tăng 342 triệu đồng, đang có tỷ lệ cao hơn bình quân chung toàn tỉnh (gồm nợ khoanh và nợ quá hạn).

3. Chất lượng hoạt động Tổ Tiết kiệm và Vay vốn ở một số địa bàn vẫn còn phát sinh tổ trung bình (04 tổ), một số tổ chưa được củng cố.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Trên cơ sở dự báo những thuận lợi, khó khăn, thách thức năm 2023, ngay từ đầu năm, Ban đại diện huyện đã chủ động đề ra nhiệm vụ trọng tâm và cụ thể hoá nhiều giải pháp chủ yếu để chỉ đạo thực hiện; tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; Kế hoạch số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách và Công văn số 466-CV/HU ngày 13/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII.

- Ban đại diện huyện luôn được sự quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện của cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân và sự phối hợp chặt chẽ của các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, sự chỉ đạo sát sao của các thành viên Ban đại diện huyện đã góp phần đạt được những kết quả thiết thực.

- Phòng Giao dịch NHCSXH huyện đã kịp thời chuyển tải nguồn vốn, đặc biệt là các chính sách tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP phục vụ nhu cầu của các đối tượng thụ hưởng chính sách, đảm bảo tăng trưởng dư nợ theo kế hoạch, tạo điều kiện chuyển tải nguồn vốn kịp thời cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách; xây dựng và thực hiện tốt các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách. Đến cuối năm 2023, hoàn thành tốt các chỉ tiêu cơ bản theo kế hoạch đề ra.

- Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng, tăng cường, phát hiện và xử lý kịp thời những sai sót, tồn tại. Vì vậy chất lượng tín dụng, chất lượng hoạt động ngày càng cải thiện và nâng cao. Vốn tín dụng chính sách ngày càng phát huy hiệu quả, góp phần thực hiện kế hoạch mục tiêu giảm nghèo của địa phương, góp phần hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2024

1. Phương hướng, nhiệm vụ năm 2024

1.1. Ban đại diện HDQT NHCSXH huyện

a) Tập trung tham mưu Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện thực hiện tốt Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW; Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Công văn số 423-CV/TU ngày 10/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Công văn số 674/UBND-THVX ngày 17/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp về việc triển khai thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XIII; Công văn số 466-CV/HU ngày 13/12/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về lãnh đạo thực hiện Kết luận số 06-KL/TW của Ban Bí thư trung ương Đảng khóa XIII; Công văn số 7661/UBND-VX ngày 06/11/2023 của UBND huyện về việc tiếp tục quan tâm thực hiện hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trọng tâm là tăng cường nguồn lực hỗ trợ để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác giai đoạn 2021 - 2025 nhằm thực hiện mục tiêu giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, tăng thu nhập người dân, góp phần xây dựng nông thôn mới nâng cao theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tháp Mười lần thứ X.

b) Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị, Quyết định, Nghị quyết về công tác tín dụng chính sách. Triển khai thực hiện hiệu quả chương trình tín dụng mới cho vay người chấp hành xong án phạt tù theo Quyết định số 22/2023/QĐ-TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ, kịp thời triển khai Nghị quyết của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH Tỉnh; đảm bảo thực hiện kế hoạch tăng dư nợ tín dụng năm 2024 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH tỉnh phân bổ.

c) Thường xuyên kiện toàn hoạt động của Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng hoạt động của thành viên Ban đại diện, chất lượng giao dịch xã, chất lượng hoạt động Tổ TK&VV, tập trung công tác đào tạo, tập huấn, tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về tín dụng chính sách đến mọi tầng lớp Nhân dân.

d) Tập trung triển khai rà soát nhu cầu vay vốn của các đối tượng thụ hưởng các chương trình tín dụng trong năm để kịp thời truyền tải nguồn vốn đến các đối tượng thụ hưởng nhanh chóng, kịp thời.

đ) Xây dựng kế hoạch phân giao cụ thể các chỉ tiêu củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách trên địa bàn huyện đến từng thành viên Ban Đại diện huyện thực hiện, làm cơ sở đánh giá kết quả hoạt động và khen thưởng hàng quý, năm.

1.2. Phòng Giao dịch NHCSXH huyện

a) Tham mưu Ban Đại diện Hội đồng quản trị NHCSXH huyện thực hiện tốt kế hoạch tín dụng chính sách 2024, không để tồn đọng vốn, đảm bảo quỹ an toàn chi trả.

b) Tiếp tục tập trung thực hiện các giải pháp củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Phòng Giao dịch NHCSXH huyện, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ TK&VV, hạn chế phát sinh nợ quá hạn, giảm lãi tồn đọng, tăng cường công tác thu nợ, thu lãi, tích cực huy động tiết kiệm trong dân, kịp thời đáp ứng nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách khác, chú trọng công tác xử lý nợ bị rủi ro do nguyên nhân khách quan năm 2024 theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc NHCSXH.

c) Tham mưu Ban đại diện huyện xây dựng và triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo chương trình kiểm tra, giám sát năm 2024; giao chỉ tiêu, củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng chính sách của từng thành viên Ban đại diện huyện để làm cơ sở đánh giá kết quả hoạt động và khen thưởng hàng quý, năm.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường công tác rà soát nhu cầu vốn vay, tổ chức bình xét cho vay kịp thời, đúng đối tượng thụ hưởng, tăng cường công tác kiểm tra sau khi cho vay, kiểm tra, giám sát Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, Tổ TK&VV trước, trong, sau buổi giao dịch tại xã.

đ) Tăng cường phối hợp Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ, kiểm tra, giám sát, đào tạo tập huấn, công tác bình xét cho vay công khai, minh bạch, hướng dẫn người vay sử dụng vốn đúng mục đích và giám sát quá trình sử dụng vốn.

e) Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Điểm giao dịch tại các xã, thị trấn đảm bảo công tác giao dịch xã ổn định, nền nếp đúng quy định và đảm bảo an toàn trong thực hiện. Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ và kiểm tra, giám sát đánh giá chấm điểm hoạt động của Điểm giao dịch xã. Đồng thời nâng cao chất lượng hợp giao ban với các Hội đoàn thể nhận ủy thác cấp xã.

g) Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về tín dụng chính sách. Đẩy mạnh phong trào thi đua phần đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

1.3. Các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác

a) Xây dựng và triển khai thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2024 đối với các Tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

b) Triển khai thực hiện tốt các nội dung ủy thác theo văn bản liên tịch số 01/VBLT-NHCS-HPN-HND-HCCB-ĐTN ngày 10/01/2022 về việc thực hiện ủy thác cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác.

c) Các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác các cấp triển khai và thực hiện tốt Hướng dẫn số 10566/HD-NHCS ngày 29/12/2022 của Tổng Giám đốc NHCSXH về quy trình, phương pháp kiểm tra, giám sát hoạt động nhận ủy thác cho vay.

d) Tăng cường thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị ủy thác cấp xã để phát hiện tồn tại, kiến nghị, chấn chỉnh và xử lý kịp thời; phối hợp với Phòng Giao dịch NHCSXH huyện tập huấn các Tổ chức - chính trị xã hội nhận ủy thác cấp xã, Tổ TK&VV về quy trình, nghiệp vụ.

c) Các Tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác cấp huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ, củng cố các đơn vị cấp xã có chất lượng tín dụng còn kém, những nơi có nợ quá hạn cao, lãi tồn đọng nhiều.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ năm 2024 của Ban Đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội huyện./.

Nơi nhận:

- Chi nhánh NHCSXH Tỉnh;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BDD huyện;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NC (Ch).

**TM. BAN ĐẠI DIỆN
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Văn Hiệp**